

BÁO CÁO
kết quả công tác năm 2022 và nhiệm vụ năm 2023

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2022

Trong năm qua, việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của huyện diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới chịu tác động tiêu cực bởi đại dịch, lạm phát, khủng hoảng năng lượng; kinh tế trong nước từng bước ổn định; trật tự an toàn xã hội có lúc, có nơi diễn biến phức tạp... đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân trong huyện. Trước những khó khăn trên, Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện và các cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nỗ lực, khắc phục khó khăn, phát huy nội lực, triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế gắn với thực hiện các chính sách đảm bảo an sinh xã hội. *Vì vậy, kinh tế của huyện tiếp tục tăng trưởng; giá trị sản xuất các ngành chủ yếu đều tăng so với cùng kỳ; các hoạt động trên lĩnh vực văn hóa xã hội tiếp tục tiến bộ; đời sống nhân dân trong huyện được đảm bảo. Quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được tăng cường. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể có chuyển biến; hệ thống chính trị của huyện được củng cố, kiện toàn.*

A. MỘT SỐ MỤC TIÊU CHỦ YẾU

I. Kinh tế

1. Tổng giá trị sản xuất của các ngành tăng 8,93% (NQ: 8,9%), trong đó: Nông - lâm - thủy sản tăng 3,44% (NQ: 3,5%); công nghiệp - xây dựng tăng 10,75% (NQ: 10,7%), riêng công nghiệp tăng 10,65% (NQ: 10,6%); dịch vụ tăng 10,1% (NQ: 9,9%).

Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm 6,18%; trong đó, nông - lâm - thủy sản tăng 2,62%, công nghiệp và xây dựng tăng 6,07% (công nghiệp tăng 6,06%), dịch vụ tăng 9,61%¹.

2. Tỷ trọng nông, lâm, thủy sản - công nghiệp và xây dựng - dịch vụ trong giá trị sản xuất (giá thực tế): 28,3% - 50,98% - 20,72% (NQ: 28,2% - 51,1% - 20,7%).

Tỷ trọng trong giá trị sản phẩm (giá thực tế): Nông, lâm, thủy sản - Công nghiệp và xây dựng - Thương mại và dịch vụ: 23,24% - 49,49% - 27,27%².

¹ Theo Quyết định 3656/QĐ-UBND, ngày 8/11/2022 của UBND tỉnh Bình Định về ban hành biểu mẫu đánh giá chỉ tiêu kinh tế xã hội cấp huyện Bình Định

3. Thu nhập bình quân người/năm đạt 50,5 triệu đồng (NQ: 51,1 triệu đồng).
4. Sản lượng lương thực có hạt đạt 102.390,2 tấn (NQ: 106.193 tấn), trong đó: sản lượng lúa đạt 100.235,5 tấn (NQ: 104.055 tấn).
5. Tiếp tục duy trì huyện đạt chuẩn nông thôn mới và xây dựng 03 xã đạt nông thôn mới nâng cao (NQ: Duy trì huyện nông thôn mới và xây dựng 02 xã nông thôn mới nâng cao).
6. Tổng thu cân đối ngân sách trên địa bàn 878.858 triệu đồng (NQ: 650.470 triệu đồng), trong đó: Thu tiền sử dụng đất 580.000 triệu đồng (NQ: 450.000 triệu đồng).

II. Văn hóa - xã hội

1. Duy trì 13 xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn 2012-2020 (NQ: Duy trì 13 xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế).
2. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,59% (NQ: 93%).
3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 7,69% (NQ: 7,9%).
4. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,39% (NQ: giảm 1% theo tiêu chí mới).
5. Tạo việc làm tăng thêm cho 1.897 lao động (NQ: Tạo việc làm tăng thêm cho 1.000 lao động).
6. Công nhận lại 07 trường đạt chuẩn quốc gia (NQ: Công nhận lại 07 trường).

III. Môi trường

1. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 13,03% (NQ: 11,5%).
2. Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch 84,26% (NQ: 65%). Duy trì 100% tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh (NQ: 100%).

IV. Quốc phòng - an ninh

1. Tỷ lệ thanh niên nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao (NQ: 100%).
2. Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

V. Công tác xây dựng Đảng

Phát triển được 200 đảng viên, trong đó 68,5% đoàn viên (NQ: Từ 180 - 200 đảng viên, trong đó đoàn viên chiếm 70% trở lên).

B. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. Phát triển kinh tế

1. Phát triển nông nghiệp và nông thôn

² Theo Quyết định 3656/QĐ-UBND, ngày 8/11/2022 của UBND tỉnh Bình Định về ban hành biểu mẫu đánh giá chỉ tiêu kinh tế xã hội cấp huyện Bình Định

Sản xuất nông, lâm, thủy sản tiếp tục tăng trưởng. Giá trị sản xuất đạt 99,94% KH năm, tăng 3,44% so với cùng kỳ. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm 18.410 ha; trong đó: Diện tích cây lúa 14.673 ha, đạt 99,57% KH năm, giảm 1,72% so cùng kỳ, năng suất bình quân đạt 68,31 tạ/ha, giảm 2,79 tạ/ha so cùng kỳ³, sản lượng lúa 100.235 tấn, giảm 5,63% so với cùng kỳ⁴. Công tác chăn nuôi, thú y được chú trọng⁵. Chỉ đạo tổ chức tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm kịp thời; đã hoàn thành công tác tiêm phòng đợt 1⁶ và đang tiếp tục triển khai tiêm vắc xin đợt 2⁷. Công tác khuyến nông, chuyên giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất được tăng cường. Công tác quản lý, bảo vệ rừng được quan tâm; triển khai thực hiện Kế hoạch “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ”, Chương trình Trồng mới 01 tỷ cây xanh; khai thác và trồng lại 150 ha rừng keo lai, bạch đàn, sản lượng khai thác 13.500 tấn. Công tác nuôi trồng và khai thác thủy sản được thực hiện theo kế hoạch; sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 1.723 tấn, đạt 90,26% KH năm, giảm 17,36% so cùng kỳ; sản lượng khai thác thủy sản được 4.500 tấn, đạt 95,74% KH năm, tăng 1,1% so với cùng kỳ.

Kiểm tra các công trình thủy lợi, chỉ đạo các địa phương tu bổ, nạo vét kênh mương⁸; hoàn thành hồ sơ “Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai”⁹. Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS huyện năm 2022, xây dựng phương án PCTT và TKCN năm 2022 cấp huyện. Hoạt động kinh tế tập thể được quan tâm¹⁰. Triển khai quy định mức hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng để phát triển kinh tế tập thể Hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025.

Công tác xây dựng nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo. Tổ chức thành công Lễ công bố Quyết định công nhận huyện Tuy Phước đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020. Chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025; Chỉ đạo các xã rà soát, đánh giá và thực hiện 19 tiêu chí của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025; Tập trung hỗ trợ nguồn lực và đôn đốc 03 xã Phước Sơn, Phước Nghĩa, Phước Quang hoàn chỉnh hồ sơ xây dựng xã nông thôn mới nâng cao trình cấp thẩm

³ Thực hiện liên kết sản xuất giống là 938,9 ha, thu mua cung ứng được hơn 2.500 tấn, mang lại lợi nhuận tăng thêm cho nông dân khoảng 5 tỷ đồng.

⁴ Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, trên địa bàn huyện có mưa vừa đến mưa to làm ngập úng diện tích lúa, phải gieo sạ lại 1.542,5 ha; diện tích lúa xanh, chín sắp thu hoạch bị đổ ngã và ngập úng ảnh hưởng đến năng suất là 1.656,45 ha.

⁵ Tổng đàn bò 15.500 con, đạt 96,88% KH, tăng 2,62% so cùng kỳ; đàn heo 39.050 con, đạt 97,63% KH năm, tăng 5,14% so cùng kỳ; đàn gia cầm 1,9 triệu con, đạt 97,65% KH năm, giảm 0,38% so cùng kỳ.

⁶ Tiêm phòng vaccine cúm gia cầm được 276.650 con gà và 139.870 con vịt. Vaccine LMLM đã tiêm được 13.415/14.874 con, đạt 90,2%; vaccine Viêm da nổi cục tiêm được 10.316 con (trong diện tiêm).

⁷ Đã thực hiện tiêm vaccine cúm gia cầm cho 84.490 con gà và 79.780 con vịt. Đang chuẩn bị triển khai tiêm vaccine LMLM cho trâu, bò đợt 2; dịch tả heo. Tuy nhiên, có tình trạng một số hộ dân trên địa bàn huyện đã tự mua và sử dụng vaccine DTLCP NAVET-ASFVAC phòng ngừa Dịch tả lợn Châu Phi làm xảy ra phản ứng với 270 con heo, chết 163 con

⁸ Diện tích hỗ trợ sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2022 là 5.279,39 ha

⁹ Với tổng kinh phí hỗ trợ 5.474,4 triệu đồng.

¹⁰ Phân bổ kinh phí hỗ trợ giá dịch vụ sản phẩm thủy lợi đợt 1 là 4.236 triệu đồng cho các HTXNN. Có 17/17 HTX NN đã tổ chức Đại hội thường niên, mãn nhiệm kỳ; vốn cố định 62.245 triệu đồng, vốn lưu động 41.025 triệu đồng, nộp thuế hơn 300 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế 1.649 triệu đồng. Qua đánh giá có 03 HTX tốt, 04 HTX khá, 05 HTX trung bình, 03 HTX yếu, 02 HTX chưa xếp loại. Chỉ đạo giải tán HTXNN thị trấn Diêu Trì theo quy định.

quyền phê duyệt trong năm 2022. Điều chỉnh cục bộ Đồ án quy hoạch chung xã nông thôn mới 4 xã¹¹ trên địa bàn huyện phù hợp với tình hình thực tế.

2. Sản xuất công nghiệp và đầu tư xây dựng cơ bản

Sản xuất công nghiệp, xây dựng tiếp tục tăng trưởng; giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng đạt KH năm và tăng 10,75% so cùng kỳ, riêng giá trị sản xuất công nghiệp đạt KH năm và tăng 10,65% so cùng kỳ.

Công tác quản lý đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng được quan tâm. Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 trên địa bàn huyện: 763.937 triệu đồng¹², với 124 danh mục công trình. Đến nay, đã hoàn tất thủ tục đầu tư và triển khai thi công 89/95 công trình xây dựng mới, các công trình còn lại sẽ triển khai vào đầu năm 2023; dự kiến đến cuối năm bàn giao đưa vào sử dụng 77/124 công trình. Giá trị thanh toán khối lượng hoàn thành dự kiến đến 31/12/2022: 636.682 triệu đồng/763.937 triệu đồng, đạt 83,3% kế hoạch¹³. Chỉ đạo giải quyết các vấn đề trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư để đẩy nhanh tiến độ thi công đối với một số dự án trọng điểm của huyện: Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn Quy Nhơn - Chí Thạnh được thực hiện đảm bảo tiến độ chỉ đạo của tỉnh đề ra (70%)¹⁴; tuyến kết nối từ trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại¹⁵; tuyến đường ven biển Cát Tuyền - Diêm Vân... Triển khai lập Đồ án quy hoạch chung xã Phước Sơn và xã Phước Hoà đạt đô thị loại V; Đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch xây dựng vùng huyện Tuy Phước đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050. Đã bê tông hóa giao thông nông thôn được 18,2km/28,306km, đạt 64,30% KH và kiên cố hóa kênh mương được 11,63/32,613km, đạt 35,66% KH.

3. Tài nguyên - môi trường

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường được chú trọng. Lập Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030; đăng ký danh mục công trình, dự án sử dụng dưới 10ha đất trồng lúa, dưới 20ha đất rừng phòng hộ năm 2023 trên địa bàn huyện. Thu hồi đất để xây dựng 22 dự án¹⁶ với diện tích trên 83,26ha. Phê duyệt phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng 28 công trình, dự án. Chuyển mục đích sử dụng đất 114 trường hợp và 04 trường hợp thuê đất với diện tích cho thuê 18,1 nghìn m²; cấp 912 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Chỉ đạo tăng cường kiểm tra, xử lý các trường hợp lấn chiếm đất xây dựng công trình, khai thác khoáng sản trái

¹¹ Phước Hiệp, Phước Hưng, Phước Nghĩa, Phước Quang.

¹² Trong đó, phần vốn huyện quản lý: 286.286 triệu đồng, bao gồm: nguồn vốn tỉnh hỗ trợ: 30.938 triệu đồng, nguồn vốn ngân sách huyện: 255.348 triệu đồng.

¹³ Trong đó, phần vốn huyện quản lý: 256.848 triệu đồng/286.286 triệu đồng đạt 89,7% kế hoạch (bao gồm: nguồn vốn tỉnh hỗ trợ: 27.838/30.938 triệu đồng, đạt 89,97%, nguồn vốn ngân sách huyện: 229.010/255.348 triệu đồng, đạt 89,7%); phần vốn xã, thị trấn quản lý: 379.835/477.651 triệu đồng, đạt 79,5% kế hoạch

¹⁴ Đến nay đã phê duyệt phương án với tổng giá trị: 56 tỷ đồng/ 512 trường hợp với diện tích: 42 ha/57,55ha đạt 73%, đã chi trả đối với xã Phước An 192 trường hợp với số tiền: 21 tỷ/11ha.

¹⁵ Đã triển khai thực hiện bàn giao mặt bằng 8,4/8,79 km cho đơn vị thi công (đạt 95%)

¹⁶ Thực hiện 22/169 danh mục công trình dự án được HĐND tỉnh thông qua năm 2022, đạt tỷ lệ 13,03%, với diện tích là 83,26 ha/1.286.09 ha, đạt 6,47% so với kế hoạch.

phép¹⁷. Quy mô cấp nước sạch đến các hộ dân được mở rộng thêm 744 hộ, nâng số hộ sử dụng nước sạch lên 22.427 hộ, khối lượng nước cung cấp đạt gần 1,95 triệu m³, tỷ lệ sử dụng nước sạch nông thôn đạt 49,34%, đô thị đạt 84,26%. Công tác quản lý về tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường được tăng cường¹⁸. Mở rộng thu gom rác thải trên địa bàn thêm 4.455 hộ, nâng số hộ tham gia thu gom rác sinh hoạt là 27.624 hộ. Tỷ lệ thu gom rác thải trên địa bàn huyện đạt 51,62%; trong đó, tỷ lệ chất thải rắn được thu gom ở nông thôn đạt 51,07%, đô thị đạt 54,17%.

4. Tài chính, ngân sách, tín dụng; thương mại, dịch vụ

Tổng thu ngân sách trên địa bàn 878.858 triệu đồng, đạt 175,6% KH tỉnh, đạt 135,1% KH huyện. Tổng chi ngân sách địa phương 1.116.159 triệu đồng, đạt 140,5% KH tỉnh, đạt 91,8% KH huyện. Tổng dư nợ của 07 Quỹ tín dụng nhân dân là 369.913 triệu đồng, tăng 23,5% so cùng kỳ; nợ quá hạn chiếm 0,27% tổng dư nợ. Tổng dư nợ của Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện đạt 1.315.000 triệu đồng, tăng 8,3% so cùng kỳ; nợ xấu chiếm 0,015% tổng dư nợ. Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện cho vay các chương trình tín dụng với tổng dư nợ là 480.400 triệu đồng, tăng 14,16% so với cùng kỳ.

Các hoạt động thương mại, dịch vụ có sự phục hồi sau khi chuyển sang trạng thái thích ứng linh hoạt với dịch. Giá trị sản xuất thương mại, dịch vụ đạt 100,23% so với KH năm và tăng 10,1% so cùng kỳ; trong đó, bán buôn và bán lẻ đạt 754,063 tỷ đồng, tăng 11,78% so với cùng kỳ, vận tải kho bãi đạt 158,523 tỷ đồng, tăng 10,18% so với cùng kỳ, dịch vụ lưu trú và ăn uống đạt 333,788 tỷ đồng, tăng 12,02% so với cùng kỳ, dịch vụ khác đạt 1.014,371 tỷ đồng, tăng 8,12% so với cùng kỳ. Huyện có 08 sản phẩm được bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định năm 2022¹⁹. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại được triển khai thực hiện thường xuyên. Duy trì hoạt động sản xuất và phát triển kinh doanh tại các làng nghề truyền thống.

II. Văn hóa - xã hội

1. Giáo dục - đào tạo, hướng nghiệp dạy nghề

Chất lượng dạy và học có tiến bộ. Đã tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục ở tất cả các cấp học, bậc học, đẩy mạnh giáo dục STEM trong giáo dục phổ thông; hoàn thành nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 ở các cấp học theo kế hoạch; tỷ lệ tốt nghiệp THCS đạt 99,7%; tốt nghiệp hệ GDTX đạt 100%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT 99,62%, tăng 0,31% so với cùng kỳ, cao hơn 1,19% so tỷ lệ toàn tỉnh. Các đề án, phong trào thi đua của ngành giáo dục triển khai thực hiện có hiệu quả; huyện hiện có 30/55 trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục và 48/55

¹⁷ Phát hiện và xử phạt 06 trường hợp khai thác khoáng sản trái phép, tịch thu phương tiện vi phạm với tổng số tiền là 188.774.523 đồng

¹⁸ Xác nhận 03 Kế hoạch BVMT và cấp giấy phép môi trường cho 02 đơn vị hoạt động sản xuất trên địa bàn huyện; thu phí BVMT nước thải công nghiệp đối với 03 đơn vị với tổng số tiền 9.387.244 đồng

¹⁹ Sản phẩm Nấm Đông trùng hạ thảo tươi, khô Lộc Tín, Rượu Đông trùng hạ thảo Lộc Tín, Bột Diếp cá Lộc Tín, Bột Diếp cá Đông trùng hạ thảo Lộc Tín, Yên sào Bảo Khánh Phước Quang, Thịt Lươn đồng của Cơ sở nuôi lươn giống, Lươn thịt Long Vinh Phước Nghĩa, Rau an toàn VietGAP của HTX NN Phước Hiệp.

trường đạt chuẩn Quốc gia. Tuyển dụng viên chức năm học 2021 - 2022 được 185/238 chỉ tiêu theo kế hoạch. Số lượng học sinh bỏ học giữa chừng là 100 HS²⁰. Hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng, công tác khuyến học khuyến tài được duy trì. Công tác hướng nghiệp dạy nghề phổ thông được chú trọng²¹.

2. Y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình

Công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được tập trung triển khai thực hiện. Các chương trình y tế quốc gia được tổ chức thực hiện đạt hiệu quả. Công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh nguy hiểm²² được chỉ đạo chặt chẽ, nhất là với dịch covid-19²³. Công tác quản lý hành nghề y dược tư nhân và vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế từng bước được nâng cấp; chất lượng khám chữa bệnh ở các tuyến có chuyển biến, đã thực hiện khám chữa bệnh được 143.714 lượt người, tăng 16,4% lượt so cùng kỳ²⁴; đã bố trí được 8,9 giường bệnh/ 10 nghìn dân; thực hiện chữa bệnh bằng y học cổ truyền cho 13.500 lượt người. Công tác phòng chống dịch bệnh, quản lý hành nghề y dược ngoài công lập được tăng cường. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em được quan tâm; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 7,69%, vượt 0,21% (NQ 7,9%). Tổng số người tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,59% dân số (NQ 93%, KH tỉnh 94,59%); 100 % Trạm y tế các xã, thị trấn có bác sỹ; 100% các xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế. Tổng số người dân tham gia BHXH trong tổng số người lao động trong độ tuổi đạt 8,4% (KH 7,94%).

3. Văn hóa thông tin, thể thao và truyền thanh

Công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa thông tin, thể thao, truyền thanh tiếp tục được tăng cường. Tổ chức tốt một số hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao mừng Đảng, mừng Xuân. Triển khai thực hiện Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025. Hoàn thành công tác tổ chức Đại hội TDTT cấp cơ sở, Đại hội TDTT huyện Tuy Phước lần thứ IX năm 2022 và tham dự Đại hội TDTT tỉnh lần thứ IX²⁵. Tổ chức Lễ tuyên dương, khen thưởng các vận động viên, huấn luyện viên Tuy Phước đạt thành tích xuất sắc tại Đại hội thể thao Đông Nam Á lần thứ 31. Triển khai Kế hoạch về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước giai đoạn 2022 - 2025; tăng cường chỉ đạo thực hiện ứng dụng CNTT trong việc gửi, nhận văn bản và xử lý công việc trên hệ thống Văn phòng điện tử, phần mềm Một cửa điện tử; hoàn thành việc triển khai hệ thống họp trực tuyến từ Huyện ủy về cấp xã. Tiếp tục triển

²⁰ TH:0, THCS: 18, tăng 01 học sinh so với cùng kỳ; THPT: 82 HS, chiếm 1,27%, tăng 0,76% so cùng kỳ.

²¹ Tổ chức kỳ thi tốt nghiệp nghề phổ thông cho 4.819 học sinh, tỷ lệ 96,67%; hoàn thành chương trình giảng dạy cho 137 học viên/6 lớp hệ giáo dục thường xuyên bậc THPT và 03 lớp trung cấp nghề.

²² Tổng số ca bệnh sốt xuất huyết Dengue (SXHD) là 292 ca tăng 160 ca so với cùng kỳ; bệnh tay - chân - miệng lũy kế là 28 ca; ghi nhận 02 trường hợp tử vong do bệnh dại.

²³ Trong năm, số người mắc covid-19 toàn huyện 13.475 người, chết 25 người.

²⁴ Trong đó: Tuyến huyện: 89.197 lượt người, tuyến xã: 54.517 lượt người

²⁵ Huyện đã tham gia thi đấu 16 môn tại Đại hội, đạt 37 giải (10 HCV, 13 HCB, 14 HCD), xếp thứ 5/11 đội tuyển và đạt giải Khuyến khích toàn đoàn

khai quảng bá du lịch theo Kế hoạch “*Phát triển du lịch bền vững trên địa bàn huyện giai đoạn 2020- 2025*”²⁶.

4. Thực hiện chính sách xã hội

Thực hiện tốt các chính sách đối với người có công với nước, chăm lo đời sống gia đình chính sách, hộ nghèo, đồng bào bị thiên tai; tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách với tổng kinh phí trên 123.970 triệu đồng; tiếp nhận và phân bổ hỗ trợ 184.770 kg gạo cho các xã, thị trấn để cứu trợ đò lửa cho 12.312 nhân khẩu trong dịp Tết; hỗ trợ 101.280 kg gạo cho 6.750 nhân khẩu thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo và hộ khó khăn có nguy cơ thiếu đói trong thời gian giáp hạt năm 2022. Tạo việc làm mới cho 1.897 người. Công tác chăm sóc trẻ em, người khuyết tật, người cao tuổi, người già neo đơn tiếp tục được thực hiện. Triển khai thực hiện kế hoạch hiến máu tình nguyện năm 2022, trong 04 đợt đã thu về 1.235 đơn vị máu, đạt 98,8% KH. Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn, với tổng số tiền trên 33.598 triệu đồng. Tổ chức Lễ gặp mặt người có công tiêu biểu nhân dịp 75 năm kỷ niệm ngày Thương binh liệt sỹ.

III. Quốc phòng - an ninh và hoạt động nội chính

Công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hoàn thành công tác giao quân năm 2022, đạt 100% KH. Triển khai công tác diễn tập phòng thủ cho 05 xã²⁷ và tổ chức diễn tập CH-TM 1 bên 1 cấp trên bản đồ và ngoài thực địa. Chủ động nắm tình hình, xử lý kịp thời các vụ liên quan đến an ninh chính trị; bảo vệ an toàn các ngày lễ, tết. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm được tăng cường, đã tổ chức nhiều đợt cao điểm ra quân trấn áp các loại tội phạm, phòng chống tệ nạn xã hội và kiểm chế tai nạn giao thông²⁸. Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Hoàn thành Đề án bố trí Công an xã chính quy, đến nay các xã đã bố trí đủ lực lượng công an chính quy theo quy định.

Công tác tuyên truyền về phòng chống tham nhũng, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý được chú trọng. Tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022. Công tác thanh tra²⁹, truy tố³⁰, xét xử³¹, thi hành án³² được tập

²⁶ Xây dựng video giới thiệu các di tích Nhà lưu niệm Chi bộ Đề Pô Diêu Trì, Đào Tấn, Nhà lưu niệm nhà thơ Xuân Diệu

²⁷ Phước Thành, Phước Lộc, Phước Hiệp, Phước Sơn, Phước Thuận.

²⁸ Trong năm, phạm pháp hình sự xảy ra 42 vụ - 74 đối tượng, tăng 11 vụ - 03 đối tượng; phạm pháp kinh tế phát hiện 17 vụ - 23 đối tượng, tăng 03 vụ - 3 đối tượng; vi phạm pháp luật về môi trường phát hiện 17 vụ/17 đối tượng, giảm 05 vụ; vi phạm pháp luật về ma túy phát hiện 12 vụ - 44 đối tượng, tăng 01 vụ - 16 đối tượng so với cùng kỳ. Tai nạn giao thông xảy ra 08 vụ, chết 10 người; xử lý hành chính vi phạm trật tự an toàn giao thông 2.573 trường hợp, phạt tiền 3.192 triệu đồng. Huyện xảy ra 06 vụ cháy nổ, thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 1.800 triệu đồng.

²⁹ Đã hoàn thành thanh tra 03/03 cuộc thanh tra, trong đó thu hồi sai phạm số tiền 220,9/1.657 triệu đồng (UBND xã Phước Hiệp: 220.998.000 đồng, UBND xã Phước Sơn: 1.396.063.000 đồng, UBND xã Phước Thuận: 36.336.000 đồng) về công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản tại 03 xã.

³⁰ Khởi tố 283 vụ/ 286 bị can; giải quyết 352/436 tin báo tố giác tội phạm.

³¹ Tòa án đã giải quyết 75/88 vụ án

trung chỉ đạo và thực hiện đúng quy định. Hoạt động tiếp dân được duy trì thường xuyên³³. Công tác giải quyết đơn thư của nhân dân được tập trung chỉ đạo³⁴.

IV. Hoạt động của hệ thống chính trị

1. Công tác xây dựng Đảng

Bổ sung Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXII; sơ kết 01 năm thực hiện 03 Chương trình hành động của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XXII Đảng bộ huyện và Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW; ban hành và triển khai Kế hoạch thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Trung ương về *“Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”*”; ban hành quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của Huyện ủy; tổ chức Hội nghị triển khai Quy định của Trung ương *“Một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng”*, *“Kỷ luật đảng viên vi phạm”*.

1.1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

Huyện ủy và các cấp ủy đã tổ chức quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, 5, 6 (khóa XIII), triển khai thực hiện các Chỉ thị, Kế hoạch, Quy định của Trung ương, tỉnh, huyện. Triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề năm 2022³⁵. Chỉ đạo tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị³⁶ và các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, tỉnh và huyện. Công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, lòng yêu nước, chống âm mưu *“diễn biến hòa bình”* của các thế lực thù địch được tăng cường³⁷. Công tác thông tin được duy trì thường xuyên³⁸, huyện đã tổ chức được 05 buổi thông tin thời sự. Tiến hành đánh giá việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương³⁹. Công tác bồi dưỡng lý luận chính trị được quan

³² Tổ chức thi hành án dân sự đối với các vụ việc có điều kiện thi hành án xong 588/694 việc, đạt tỷ lệ 84,73%

³³ Huyện tổ chức tiếp dân định kỳ 22 cuộc/28 vụ với 35 lượt công dân; Ban Tiếp công dân duy trì tiếp công dân thường xuyên với 35 cuộc/35 lượt công dân

³⁴ Tiếp nhận 32 vụ khiếu nại, 13 vụ tố cáo và 173 đơn đề nghị.

³⁵ Nội dung chuyên đề về *“Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức cách mạng, đủ năng lực, tiên phong, gương mẫu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới”*.

³⁶ Triển khai nghiên cứu nội dung tác phẩm *“Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam”* của đồng chí Nguyễn Phú Trọng - Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam.

³⁷ Ban chỉ đạo 35 của huyện xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình công tác trọng tâm năm 2022; Công văn về việc cung cấp thông tin, báo cáo định kỳ; Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo 35; tổ chức tập huấn lực lượng xung kích tham gia tác chiến trên không gian mạng; Đảng ủy Ban Chỉ huy quân sự huyện viết và đăng 34 tin, bài trên 02 trang: *“31 tháng 3”* và *“Tôi yêu chiến sĩ sao vuông”*...

³⁸ Đảng ủy các xã, thị trấn đã tổ chức 78 buổi hội nghị thông tin thời sự định kỳ cho hơn 2.340 lượt cán bộ, đảng viên

³⁹ Tổng kết: 10 năm thực hiện Chỉ thị số 20-NQ/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới”*, Chỉ thị số 19-NQ/TW ngày 05/11/2012 của Ban Bí thư về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn”* và Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Trung ương Đảng về *“Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế”*; 15 năm thực hiện Chỉ thị số 17/CT/TW, ngày 15/10/2007 của Ban Bí thư về *“Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới”* và Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 06/8/2008 của Trung ương Đảng về *“Xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”*.

tâm⁴⁰; khai giảng lớp Trung cấp lý luận chính trị khóa 12 (2022 - 2024) mở tại huyện với 80 học viên; tham gia Hội thi giảng viên lý luận chính trị giỏi toàn tỉnh.

1.2. Công tác tổ chức, cán bộ

Các cấp ủy Đảng tập trung kiện toàn, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng; thành lập các Ban chỉ đạo thực hiện các chủ trương của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy. Tổ chức Hội nghị khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên giai đoạn 2017-2021. Công tác luân chuyển, phân công, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ được thực hiện đúng quy trình; ban hành Kế hoạch về công tác luân chuyển cán bộ của Ban Thường vụ Huyện ủy. Phê duyệt quy hoạch các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy và các cơ quan, phòng, ban, ngành nhiệm kỳ 2025 - 2030 và 2026 - 2031⁴¹. Các chế độ chính sách được thực hiện kịp thời và đúng quy định. Công tác phát triển đảng viên được chú trọng⁴²; trong năm, đã kết nạp được 200 đảng viên, trong đó 68,5% đoàn viên và 52% phụ nữ. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được tăng cường, đã kết luận tiêu chuẩn chính trị 15 đồng chí trong diện bổ nhiệm. Ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định tiêu chuẩn chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. Hoàn thành đại hội chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2022 - 2025⁴³.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát

Đã triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022; đồng thời chỉ đạo các cấp ủy, UBKT cơ sở xây dựng và triển khai thực hiện chương trình kiểm tra giám sát năm 2022. Ban hành các quy chế phối hợp giữa Ủy ban kiểm tra Huyện ủy với các đảng ủy, tổ chức liên quan về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Trong năm, cấp ủy các cấp đã kiểm tra 73 tổ chức đảng và 54 đảng viên; giám sát 39 tổ chức đảng và 01 đảng viên; kiểm tra đảng viên chấp hành 5.561 đảng viên, trong đó 1.162 cấp ủy viên các cấp. Về thi hành kỷ luật Đảng, có 14 trường hợp, với hình thức xử lý: 10 khiển trách, 04 cảnh cáo. Tiếp nhận 27 đơn phản ánh, tố cáo liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên.

2. Công tác xây dựng chính quyền

Chỉ đạo HĐND và UBND huyện cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 07 của Huyện ủy về triển khai nhiệm vụ năm 2022 trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng. Triển khai tổ chức thi tuyển công chức cấp xã năm 2022 theo quy định. Tiếp tục đẩy mạnh việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ cho công dân, tổ chức; thực hiện chứng thực bản sao điện tử, áp dụng việc thực hiện ký số điện tử các văn bản hành chính; trong năm, đã giải

⁴⁰ Đã tổ chức 09 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho 776 học viên; tổ chức 61 lớp bồi dưỡng chính trị hè năm 2022 cho 2.240 cán bộ, giáo viên hệ thống giáo dục quốc dân và các đợt sinh hoạt chính trị đầu khóa học sinh trên địa bàn huyện

⁴¹ Cấp huyện: Ban Chấp hành 61 đồng chí, Ban Thường vụ 15 đồng chí, các chức danh lãnh đạo 94 đồng chí; cấp xã: Ban Chấp hành 270 đồng chí, Ban Thường vụ 89 đồng chí, các chức danh lãnh đạo 250 đồng chí

⁴² Có 34 đảng viên thuộc diện phải rà soát, sàng lọc

⁴³ Có 234/234 chi bộ trực thuộc đảng ủy xã - thị trấn tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2022-2025, 701 đồng chí được bầu cấp ủy

quyết 52.286/52.992 hồ sơ⁴⁴. Số hồ sơ nộp trực tuyến mức độ 3, 4 đạt 7.738 hồ sơ; trả qua dịch vụ bưu chính công ích được 1.041 hồ sơ; chứng thực bản sao điện tử từ bản chính: 2.764 trường hợp; thanh toán trực tuyến phí, lệ phí thủ tục hành chính đạt 22.81% (10.364/45.433 hồ sơ). Ban hành Bộ Chỉ số cải cách hành chính cấp xã, Kế hoạch cải thiện, nâng cao mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Các trang thông tin điện tử⁴⁵, hệ thống hội nghị trực tuyến của huyện hoạt động hiệu quả. Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo được tăng cường. Công tác thi đua khen thưởng được quan tâm.

3. Công tác dân vận, mặt trận và các đoàn thể

Các cấp ủy và tổ chức Đảng tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo công tác dân vận, định hướng nội dung hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể. Chỉ đạo tổ chức Đại hội Hội Cựu chiến binh và Đại hội Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh huyện, nhiệm kỳ 2022 - 2027. Tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân⁴⁶. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp xúc cử tri⁴⁷. Công tác giám sát⁴⁸ và phản biện xã hội⁴⁹ được tăng cường. Công tác phát triển hội, đoàn viên được chú trọng⁵⁰. Vận động, hướng dẫn hội, đoàn viên và nhân dân thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và phong trào “Tuy Phước chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; phòng chống, dịch Covid-19. Ban hành Chương trình phát triển thanh niên huyện Tuy Phước giai đoạn 2021 - 2030. Phối hợp với các tổ chức tín dụng duy trì các tổ vay vốn, tạo điều kiện cho hội, đoàn viên phát triển kinh tế⁵¹.

⁴⁴ Trong đó: Tỷ lệ hồ sơ đúng hạn đạt 99,74%, trễ hạn 132 hồ sơ.

⁴⁵ Trang thông tin của Huyện ủy đã đăng tải được 402 tin, bài và 13.059 văn bản lãnh đạo của Huyện ủy; Trang thông tin điện tử UBND huyện đã đăng 433 tin, bài và 14.376 văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND huyện

⁴⁶ MTTQ các cấp đã tổ chức 14 buổi đối thoại: Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện tổ chức 02 buổi: (1) đối thoại giữa Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện với 22 hộ dân bị ảnh hưởng bởi Dự án Khu cải táng thôn Liêm Thuận, xã Phước Thuận; (2) đối thoại giữa Bí thư Huyện ủy với nhân dân tại xã Phước Sơn về nhiệm vụ phát triển KT-XH 06 tháng đầu năm 2022. Mặt trận các xã, thị trấn tổ chức 12 buổi đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương với nhân dân về nhiệm vụ phát triển KT-XH, công tác giải phóng mặt bằng, nâng cấp giao thông...

⁴⁷ Tổ chức các điểm tiếp xúc cử tri với: Đại biểu Quốc hội được 06 buổi, 52 điểm tiếp xúc cử tri với đại biểu HĐND tỉnh, 104 điểm tiếp xúc cử tri với đại biểu HĐND huyện, 404 điểm tiếp xúc cử tri với đại biểu HĐND xã trước các kỳ họp. Đã tổng hợp và trả lời được 546/561 ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc lĩnh vực giải quyết chính quyền các cấp.

⁴⁸ Mặt trận huyện xây dựng kế hoạch chủ trì giám sát với 03 nội dung: Việc thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự trong công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2022; việc triển khai thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân; việc thực hiện công tác bảo đảm an ninh trật tự và an toàn xã hội 9 tháng đầu năm 2022; MTTQ cấp xã xây dựng kế hoạch chủ trì giám sát 14 nội dung

⁴⁹ Chủ trì tổ chức 04 Hội nghị lấy ý kiến cộng đồng dân cư đối với Dự thảo Dự án thành phần đoạn Quy Nhơn - Chí Thạnh thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025 tại 02 xã Phước An và Phước Thành; Dự thảo Dự án cải tạo, nâng cấp bãi hàng, nhà kho, đường bộ vào ga, đường xếp dỡ thuộc ga Diêu Trì, thuộc Dự án nâng cấp đoạn Vinh - Nha Trang, tuyến đường sắt Hà Nội - TP Hồ Chí Minh; Dự thảo Nghị quyết về phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2023 của huyện. MTTQ các xã, thị trấn tổ chức 7 cuộc phản biện xã hội.

⁵⁰ Hội Nông dân huyện 470 hội viên mới; Liên đoàn Lao động huyện thành lập mới 03 CĐCS doanh nghiệp và phát triển 463 đoàn viên mới; Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện: đã kết nạp 944 hội viên; Huyện đoàn: đã kết nạp 2.213 đoàn viên mới; Hội Cựu chiến binh huyện: 17 hội viên mới;

⁵¹ Hội Nông dân cho vay 164.246 triệu đồng/3.730 hộ nông dân với 77 tổ vay vốn và 63 dự án; Hội LHPN đang quản lý 310.970,2 triệu đồng/7.986 hộ vay; Huyện đoàn: Có 20 tổ thanh niên cho 944 hộ vay với dư nợ gần 40.000 triệu đồng; Hội CCB: Có 26 tổ tiết kiệm cho 1.057 hộ vay với dư nợ 41.259 triệu đồng. Tổng nợ quá hạn cho vay các hội, đoàn thể 729,4 triệu đồng

C. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

1. Việc thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới và đánh giá NTM nâng cao gặp nhiều khó khăn. Tình trạng lán, chiếm đất đai, vỉa hè, hành lang an toàn giao thông còn diễn biến phức tạp, việc xử lý chưa kiên quyết, triệt để. Việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất ở một số địa phương, giải phóng mặt bằng còn nhiều vướng mắc, ảnh hưởng đến tiến độ dự án. Công tác giải ngân vốn đầu tư công chưa đạt kế hoạch. Việc thi công thực hiện các hạng mục bê tông hóa đường giao thông nông thôn, kiên cố hoá kênh mương còn chậm.

2. Chất lượng đại trà tuyển sinh vào lớp 10 trên địa bàn huyện thấp so với mặt bằng chung của tỉnh. Việc triển khai hệ thống khám chữa bệnh từ xa và khám chữa bệnh bằng sớ sức khỏe điện tử chưa được ngành y tế hướng dẫn triển khai thực hiện.

3. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn còn một số vụ để kéo dài. Tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội ở một số địa phương còn diễn biến phức tạp.

4. Việc nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội có lúc có nơi chưa kịp thời; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức đảng chưa mạnh. Trong công tác cải cách hành chính, tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4, thanh toán trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử, trả hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích ở một số địa phương còn thấp. Đội ngũ hội, đoàn viên nông cốt ở cơ sở đông nhưng chưa mạnh; công giám sát, phản biện xã hội có mặt chưa đáp ứng yêu cầu.

Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm: Sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, điều hành của UBND huyện chưa toàn diện ở một số lĩnh vực, đôi lúc chưa kịp thời; công tác chỉ đạo xử lý để khắc phục một số vấn đề tồn tại, yếu kém sau khi kiểm tra, giám sát chưa tập trung, thiếu kiên quyết. Năng lực lãnh đạo và tinh thần trách nhiệm trong công tác tham mưu, tổ chức thực hiện của một số tổ chức đảng và người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, ban, ngành của huyện và một số cán bộ, công chức chưa cao.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023

Bước vào năm 2023 - năm giữa nhiệm kỳ thực hiện thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp. Trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn do lạm phát, khủng hoảng năng lượng; thời tiết, khí hậu ngày càng khắc nghiệt và không theo quy luật; nguồn thu ngân sách gặp nhiều khó khăn trong khi yêu cầu nguồn lực để thực hiện các mục tiêu của huyện tương đối lớn; trật tự an toàn xã hội có lúc, có nơi diễn biến phức tạp, sẽ tác động không nhỏ đến sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân. *Vì vậy, toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân, các cấp, các ngành trong huyện tập trung triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết Đảng bộ huyện năm 2023; phát huy mạnh mẽ nội lực, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của địa phương, tranh thủ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội; phân đấu duy trì tốc độ tăng trưởng hợp lý của kinh tế huyện gắn với công*

tác bảo vệ môi trường và giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội; đẩy mạnh xã hội hoá trên các lĩnh vực văn hoá xã hội; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với nâng cao chất lượng phục vụ và sự hài lòng của Nhân dân; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; khắc phục căn bản những hạn chế, yếu kém; nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành của các cấp chính quyền.

A. MỘT SỐ MỤC TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2023

I. Kinh tế

1. Tổng giá trị sản xuất của các ngành⁵² tăng 8,8%, trong đó: Nông - lâm - thủy sản tăng 3,1%; công nghiệp - xây dựng tăng 10,4%, riêng công nghiệp tăng 10,2%; dịch vụ tăng 10,4%. (huyện thống kê, dự báo)

Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm 5,57 - 5,98%; trong đó, nông - lâm - thủy sản tăng 3,2 - 3,3%, công nghiệp và xây dựng tăng 5,6 - 6,1% (công nghiệp tăng 5,5 - 6%), dịch vụ tăng 7,5 - 8%⁵³.

2. Tỷ trọng nông, lâm, thủy sản - công nghiệp và xây dựng - dịch vụ trong giá trị sản xuất (giá thực tế): 27,4% - 51,3% - 21,3%. (huyện thống kê, dự báo)

Tỷ trọng trong giá trị sản phẩm: (25,2 - 25,13%) Nông, lâm, thủy sản - (48,25 - 48,3%) Công nghiệp và xây dựng - (26,55 - 26,57%) Thương mại và dịch vụ⁵⁴.

3. Thu nhập bình quân người/năm đạt 51,2 triệu đồng.

4. Sản lượng lương thực có hạt đạt 105.250 tấn, trong đó: sản lượng lúa đạt 103.234 tấn.

5. Duy trì huyện nông thôn mới và xây dựng 01 xã nông thôn mới nâng cao.

6. Tổng thu cân đối ngân sách trên địa bàn 515.340 triệu đồng, trong đó: Thu tiền sử dụng đất 300.000 triệu đồng.

II. Văn hóa - xã hội

1. Duy trì 13 xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn 2012-2020.

2. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,57%.

3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 7,3%.

4. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1% theo tiêu chí mới.

5. Tạo việc làm tăng thêm cho 1.900 lao động.

6. Xây dựng công nhận lại 17 trường đạt chuẩn quốc gia.

⁵² Theo giá so sánh 2010

⁵³ Theo Quyết định 3656/QĐ-UBND, ngày 8/11/2022 của UBND tỉnh Bình Định về ban hành biểu mẫu đánh giá chỉ tiêu kinh tế xã hội cấp huyện Bình Định

⁵⁴ Theo Quyết định 3656/QĐ-UBND, ngày 8/11/2022 của UBND tỉnh Bình Định về ban hành biểu mẫu đánh giá chỉ tiêu kinh tế xã hội cấp huyện Bình Định

III. Môi trường

1. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 13,1%.
2. Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch 87,44%. Duy trì 100% tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh, trong đó: Tỷ lệ sử dụng nước sạch 60%.

IV. Quốc phòng - an ninh

1. Tỷ lệ thanh niên nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao.
2. Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

V. Công tác xây dựng Đảng

Phát triển từ 180 - 200 đảng viên mới, trong đó đoàn viên chiếm 70% trở lên.

B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

I. Phát triển kinh tế

1. Phát triển nông nghiệp và nông thôn

Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động (CTHD) của Huyện ủy về “*Tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2020 - 2025*”. Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện CTHD của Tỉnh ủy về “*Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 – 2025*”. Xây dựng và triển khai Kế hoạch quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, bảo đảm an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn huyện năm 2023. Triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2022 – 2023 và năm 2023; Chương trình khuyến nông, khuyến ngư, khuyến lâm và các dịch vụ nông nghiệp năm 2023. Kiểm tra, hướng dẫn công tác tiêu độc sát trùng, kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ và thực hiện tốt công tác phòng, chống các loại dịch bệnh gia súc, gia cầm; chuyển dần từ chăn nuôi nhỏ lẻ nông hộ sang chăn nuôi gia trại, trang trại, phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, đưa tỷ lệ che phủ rừng của huyện đạt 13,1%; xây dựng và phát triển bền vững hệ sinh thái rừng ven biển, hệ sinh thái rừng ngập mặn tạo vành đai rừng phòng hộ chắn sóng, chắn gió, chống sạt lở, giảm nhẹ thiên tai, gắn với phát triển du lịch sinh thái. Đa dạng hóa đối tượng nuôi thủy sản vùng dưới đê; nâng cao hiệu quả sử dụng diện tích chuyên nuôi trồng thủy sản. Tăng cường ngăn chặn, xử lý việc đánh bắt thủy sản trái phép.

Xây dựng và triển khai thực hiện Phương án Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2023. Tiếp tục triển khai Kế hoạch đổi mới và phát triển các HTXNN; hỗ trợ các HTX NN xây dựng và thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động; thực hiện việc xét, bố trí di dời dân ở trong vùng đặc biệt nguy hiểm, vùng nguy hiểm trong mùa mưa lũ vào khu tái định cư Huỳnh Giản, Phước Hòa. Tiếp tục thực hiện Chương

trình xây dựng nông thôn mới, NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; phân đầu năm 2023, huyện có thêm 01 xã NTM nâng cao⁵⁵, 01 xã nông thôn mới kiểu mẫu⁵⁶.

2. Sản xuất công nghiệp và đầu tư xây dựng cơ bản

Dự báo trong năm 2023 tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sẽ gặp nhiều khó khăn hơn năm 2022 do tác động của thị trường và chi phí sản xuất kinh doanh tăng cao do đó cần thường xuyên theo dõi gặp gỡ, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể để kịp thời tháo gỡ hoặc kiến nghị tháo dỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp duy trì, mở rộng sản xuất, kinh doanh. Khuyến khích phát triển một số ngành hàng, sản phẩm công nghiệp chủ lực tạo ra giá trị gia tăng. Phân đầu giá trị sản xuất công nghiệp năm 2023 đạt 3.516,378 tỷ đồng, tăng 10,2% so với năm 2022.

Chỉ đạo lập quy hoạch chi tiết Cụm công nghiệp Bình An trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động khoa học công nghệ và các chương trình khuyến công, hỗ trợ phát triển các làng nghề năm 2023; vận động, hướng dẫn các cơ sở nông nghiệp nông thôn trên địa bàn huyện đăng ký Đề án khuyến công năm 2023.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường chỉ đạo việc triển khai danh mục, kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2023 đảm bảo đúng tiến độ và tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch đề ra. Làm tốt công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, nhất là dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông đoạn qua địa bàn huyện và các công trình trọng điểm của tỉnh đang triển khai trên địa bàn, đảm bảo bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công đúng tiến độ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tiến độ và chất lượng thi công các công trình theo quy định; tổ chức bàn giao đưa vào sử dụng các công trình đã hoàn thành. Triển khai thực hiện kế hoạch bê tông hóa giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương năm 2023. Chỉ đạo các xã, thị trấn rà soát, điều chỉnh kịp thời các đề án quy hoạch không mang lại hiệu quả và không còn phù hợp.

3. Tài nguyên - môi trường

Tăng cường quản lý nhà nước trên lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khoáng sản và môi trường; nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc tuân thủ, chấp hành pháp luật trên lĩnh vực đất đai, tài nguyên môi trường. Chỉ đạo triển khai thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030; quy hoạch sử dụng đất 2021-2025 cấp tỉnh gắn với quy hoạch đô thị và các quy hoạch ngành khác. Tăng cường chỉ đạo công tác xét giao đất ở, thu hồi đất thực hiện các công trình, dự án trọng điểm. Tập trung thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ do GPMB để tổ chức thực hiện các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh, của huyện. Triển khai thực hiện Kế hoạch xử lý lấn chiếm đất đai trên địa bàn huyện; trong đó tập trung chỉ đạo các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra

⁵⁵ xã Phước Hưng

⁵⁶ xã Phước Quang

phát hiện ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các vi phạm lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép trên địa bàn, kiên quyết cưỡng chế tháo dỡ các công trình vi phạm; đồng thời, tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/HU ngày 06/6/2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý đất đai và tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện. Xây dựng Kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2023 và Kế hoạch kiểm tra tình hình chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, thương mại – dịch vụ trên địa bàn huyện. Mở rộng địa bàn cấp nước và thu gom rác thải sinh hoạt. Phấn đấu tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch 87,44%. Duy trì 100% tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh, trong đó: Tỷ lệ sử dụng nước sạch 60%; tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom đạt 70%, đô thị đạt 72%.

4. Tài chính, ngân sách, tín dụng; thương mại, dịch vụ

Tập trung triển khai các giải pháp tăng thu ngân sách, nhất là công tác thu nợ thuế và các khoản thu để đảm bảo nhu cầu chi thường xuyên. Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi, thực hiện chi hiệu quả, tiết kiệm chống lãng phí, kiểm tra, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện chi ngân sách của các địa phương, tập trung nguồn vốn chi đầu tư phát triển. Đẩy nhanh tiến độ công tác đấu giá quyền sử dụng đất, thu hồi nợ tiền sử dụng đất. Khuyến khích đẩy mạnh phát triển các hoạt động dịch vụ công cho các đơn vị sự nghiệp có thu. Theo dõi, đôn đốc các Quỹ tín dụng nhân dân tổ chức đại hội thường niên. Chỉ đạo các ngân hàng trên địa bàn huyện cho vay đúng đối tượng, đúng mục đích.

Tạo điều kiện để mở rộng các loại hình kinh doanh thương mại, dịch vụ phát triển. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát bình ổn thị trường, phòng chống gian lận thương mại; hoạt động kinh doanh đa cấp và công tác quản lý các hộ kinh doanh trên địa bàn, bảo vệ quyền lợi của người sản xuất và tiêu dùng; khuyến khích tiêu dùng nội địa nhằm hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh tại địa phương sau dịch Covid-19 gắn với hoạt động hưởng ứng cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp chợ truyền thống, khuyến khích phát triển các mô hình chợ bảo đảm an toàn thực phẩm gắn với chỉ tiêu hoàn thành NTM nâng cao đã đề ra.

II. Văn hóa - xã hội

1. Giáo dục - đào tạo, hướng nghiệp dạy nghề

Chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động giáo dục. Triển khai có hiệu quả kế hoạch năm học 2022 - 2023; tiếp tục thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2019 - 2025; Kế hoạch thực hiện tự chủ tài chính Trường mầm non huyện năm 2018 - 2025. Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận lại 17 trường học đạt chuẩn quốc gia. Đổi mới mạnh mẽ đồng bộ các yếu tố mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục, thi, kiểm tra, đánh giá theo phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các Trung tâm học tập cộng

đồng và công tác khuyến học, khuyến tài. Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng hướng nghiệp dạy nghề.

2. Y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình

Nâng cao chất lượng khám, điều trị ở tuyến huyện và tuyến cơ sở để làm tốt công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; phấn đấu đạt 9,8 giường bệnh/vạn dân. Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả công tác y tế dự phòng, chủ động phòng chống dịch bệnh; tăng cường tiêm phòng covid-19. Duy trì xã đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế, 100% trạm y tế có bác sỹ. Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động khám chữa bệnh; triển khai hệ thống khám chữa bệnh từ xa và khám chữa bệnh bằng sổ sức khỏe điện tử ở tất cả các tuyến. Tăng cường kiểm tra hoạt động hành nghề y dược tư nhân; kiểm tra giám sát các chương trình y tế. Nâng cao chất lượng dân số, công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi; phấn đấu tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi giảm còn 7,3%. Bảo đảm tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế 95,57%, tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội theo kế hoạch 8,66%.

3. Văn hóa thông tin, thể thao và truyền thanh

Triển khai các biện pháp nâng cao chất lượng, hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao và truyền thanh. Chỉ đạo tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của huyện, tỉnh và đất nước năm 2023. Tiếp tục triển khai một số hoạt động quảng bá du lịch theo Kế hoạch “*Phát triển du lịch bền vững trên địa bàn huyện giai đoạn 2020 - 2025*”⁵⁷. Tập trung xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030. Triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển thể dục thể thao của huyện giai đoạn 2020 - 2025. Triển khai thực hiện “*Chương trình chuyển đổi số ngành Thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”. Xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số cấp xã, chuyển đổi số Đài truyền thanh ứng dụng CNTT cấp xã; nâng cao chất lượng hoạt động các trang thông tin điện tử, hệ thống họp trực tuyến.

4. Thực hiện các chính sách xã hội

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách, giải pháp đảm bảo an sinh xã hội; thực hiện đầy đủ các chính sách ưu đãi; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm; phấn đấu tỷ lệ lao động đã qua đào tạo, bồi dưỡng nghề đạt 62%. Giảm 1% tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới. Tiếp tục thực hiện đầy đủ các chính sách đối với trẻ em. Huy động các nguồn ủng hộ để cứu trợ người dân vùng khó khăn; tiếp tục triển khai kế hoạch hiến máu tình nguyện.

III. Quốc phòng - an ninh và hoạt động nội chính

Tăng cường chỉ đạo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tiếp tục thực hiện kế hoạch bảo vệ an toàn các ngày lễ lớn của đất nước. Thực hiện nghiêm các chế độ trực theo quy định. Tổ chức huy động quân nhân dự bị tham gia huấn luyện đạt chỉ tiêu. Chuẩn bị tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tổ

⁵⁷ Nhân rộng Mô hình du lịch homestay Côn Chim- Phước Sơn; thực hiện hiệu quả Kế hoạch bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn huyện

chức giao quân năm 2023 đạt chỉ tiêu tinh giao. Tăng cường công tác phòng chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Chỉ đạo các địa phương, các ngành lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông trên địa bàn huyện; thành lập Đội quản lý trật tự đô thị huyện. Chỉ đạo kiên quyết, có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm. Duy trì nền nếp tiếp dân; giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo; làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật. Tăng cường công tác thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án.

IV. Hoạt động của hệ thống chính trị

1. Công tác xây dựng Đảng

Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Tuy Phước lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

1.1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

Chỉ đạo tiếp tục triển khai quán triệt, tổ chức thực hiện các CTHĐ, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp trong toàn Đảng bộ. Tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Kết luận 01-KL/TW. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Chỉ đạo tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm các sự kiện lớn của đất nước; nâng cao cảnh giác cách mạng, tăng cường đấu tranh chống âm mưu “*diễn biến hòa bình*”; ngăn chặn “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ. Duy trì chế độ thông tin thời sự đến cán bộ, đảng viên. Tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội. Triển khai kế hoạch bồi dưỡng lý luận chính trị năm 2023.

1.2. Công tác tổ chức, cán bộ

Triển khai thực hiện 02 Kế hoạch thực hiện CTHĐ của Tỉnh ủy về “*Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên giai đoạn 2020 - 2025*” và “*Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 - 2025*”. Tập trung củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XII) về “*Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*”. Tiếp tục triển khai Kế hoạch của Huyện ủy về “*Luân chuyển, điều động cán bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025*”. Thực hiện kịp thời các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức theo quy định. Triển khai kế hoạch phát triển đảng viên năm 2023. Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Tăng cường công tác phát triển đảng viên theo tinh thần Chỉ thị số 28 - CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về “*Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng*”. Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát

Chỉ đạo cấp ủy, ủy ban kiểm tra xây dựng và triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát năm 2023. Tiếp tục thực hiện Quy định 22- QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; Quy định về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên và Quy định về những điều đảng viên không được làm. Chú trọng công tác giám sát phát hiện và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên. Giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức đảng và đảng viên.

2. Công tác xây dựng chính quyền

Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND, UBND các cấp. Nâng cao hiệu quả hoạt động, quản lý nhà nước; tổ chức củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức từ huyện đến cơ sở. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế năm 2023. Tiếp tục tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã. Tăng cường kiểm tra kế hoạch cải cách hành chính, kỷ cương hành chính, thực thi công vụ; tiếp tục nâng cao chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế "một cửa", hạn chế thấp nhất số lượng hồ sơ trễ hẹn, tăng cường phát sinh dịch vụ bưu chính công ích, số lượng hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, thanh toán trực tuyến... Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, văn thư, lưu trữ.

3. Công tác dân vận, Mặt trận và các đoàn thể

Tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận, công tác tôn giáo trong hệ thống chính trị, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp; phát huy quyền làm chủ của nhân dân; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Chính quyền. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, nhất là phong trào "Dân vận khéo". Chỉ đạo tổ chức Đại hội Công đoàn huyện lần thứ X và Đại hội Hội Nông dân huyện lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Đồng chí Đoàn Văn Phi - Ủy viên
- BTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, (b/c)
- Các Ban của Tỉnh ủy,
- Huyện ủy viên,
- Các Ban của Huyện ủy và TTCT huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Lưu VPHU.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ



Nguyễn Văn Hùng